TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-ST
Ngày 17 - 4 - 2018
V/v ly hôn giữa chị N và anh T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đào Thị Thu Phương.

Bà Ngô Thị Thanh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Tự - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 180/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017 về việc "ly hôn, tranh chấp về nuôi con ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXX- HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên* đơn: Chị **Đinh Thị N**, sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: Xóm 7, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Anh **Mai Văn T**, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27 tháng 11 năm 2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Đinh Thị N trình bày:

Về hôn nhân: Chị N và anh Mai Văn T kết hôn và đăng ký kết hôn tại UBND xã L vào tháng 9 năm 2016, trên cơ sở tự nguyện. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống đến tháng 10 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T không tôn trọng chị N cũng như tín ngưỡng tôn giáo của chị N, nhiều lần đánh đập chị N. Gia đình hai bên đã khuyên bảo nhưng cũng không cải thiện được mâu thuẫn. Từ tháng 11 năm 2017, chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ để ở, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên xin được ly hôn anh T.

Về nuôi con chung: Chị N và anh T có 01 con chung là Mai Minh T, sinh ngày 08/4/2017. Hiện nay chị đang trực tiếp nuôi dưỡng. Sau ly hôn, chị N đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Chị N không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc thu thập các tài liệu có trong hồ sơ vụ án của Thẩm phán và hoạt động tố tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử, đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Đề nghị xử ly hôn giữa chị Đinh Thị N và anh Mai Văn T.
- Về nuôi con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Đinh Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Minh T, sinh ngày 08/4/2017, anh T không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N.
- Về án phí: Chị Đinh Thị N phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Mai Văn T là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Mai Văn T.

[2]Về hôn nhân: Chị Đinh Thị N và anh Mai Văn T kết hôn có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ tháng 10 năm 2017, nguyên nhân là do giữa chị N và anh T bất đồng về quan điểm sống, chung sống không hoà hợp dẫn đến việc anh T đánh chửi chị

N. Chị N và anh T đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2017 cho đến nay, điều đó thể hiện tình cảm vợ chồng giữa chị N và anh T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn của chị N có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]Về nuôi con chung: Chị N và anh T có 01 con chung, con chung còn nhỏ và đang do chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung nên tiếp tục giao 01 con chung cho chị N nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị N, không yêu cầu anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định tại Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản, công nợ chung: Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án các đương sự không có yêu cầu, nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]Về án phí: Chị N phải phải nộp án phí ly hôn theo quy định của của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81và 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đinh Thị N và anh Mai Văn T.

2.Về nuôi con chung: Chị Đinh Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Mai Minh T, sinh ngày 08/4/2017. Anh Mai Văn T không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N. Anh Mai Văn T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở quyền này.

3.Về án phí: Chị Đinh Thị N phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị N đã nộp theo Biên lai số 0001919 ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực.

4. Quyền kháng cáo: Chị Đinh Thị N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Mai Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì đương sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Huyện Nam Trực.;
- Chi cục THADS Huyện Nam Trực;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh